

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Ngành: Công tác xã hội

Mã ngành: 7760101

PHẦN I: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Một số thông tin về chương trình đào tạo

- Tên ngành đào tạo:
- + Tiếng Việt: Công tác xã hội
- + Tiếng Anh: Social work
- Mã số ngành đào tạo: 7760101
- Trình độ đào tạo: Đại học chính qui
- Thời gian đào tạo: 04 năm
- Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:
- + Tiếng Việt: Đại học Công tác xã hội
- + Tiếng Anh: Bachelor Social Work
- Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành công tác xã hội (CTXH) nắm vững hệ thống kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành nghề Công tác xã hội; có trình độ lý luận phẩm chất chính trị đáp ứng nhu cầu xã hội, phục vụ tốt công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong và ngoài nhà nước; có khả năng tự học nâng cao trình độ chuyên môn thích ứng với môi trường công tác.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Kiến thức

- Nắm được hệ thống kiến thức nền tảng về lý luận chính trị, tiếng Anh, tin học, pháp luật và văn hóa Việt Nam,...

- Hiểu được kiến thức cơ sở ngành về: tâm lý học, xã hội học, tâm lý của các nhóm xã hội đặc thù và kiến thức về giới, bình đẳng giới...

- Nắm được kiến thức chuyên ngành về các phương pháp thực hành công tác xã hội, công tác xã hội trong trường học, kiến thức thuộc lĩnh vực lao động xã hội, văn hóa - nghệ thuật để vận dụng vào hoạt động thực tiễn.

2.2.2. Kỹ năng

- Kỹ năng làm việc với các đối tượng khác nhau tại các cơ sở bảo trợ xã hội và các cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội khác;
- Kỹ năng thu thập, phân tích thông tin nhằm can thiệp và xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến các đối tượng xã hội;
- Vận dụng chính sách nhằm biện hộ cho các quyền cơ bản của con người;
- Liên kết các cơ quan, tổ chức và mạng lưới trong xã hội để cung cấp các dịch vụ tốt nhất cho từng đối tượng;
- Thực hiện các kỹ năng quản trị công tác xã hội và hướng dẫn cho người lao động có khả năng làm việc trong môi trường mới;
- Có kỹ năng cơ bản để tham vấn cho cá nhân, nhóm và gia đình xử lý các vấn đề phát sinh, xung đột trong những môi trường cụ thể.

3. Thông tin tuyển sinh

- Đối tượng tuyển sinh: Học sinh tốt nghiệp THPT cả nước.
- Hình thức tuyển sinh: Theo quy định của Bộ GD – ĐT và theo đề án tuyển sinh riêng của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương. Thí sinh xét tuyển 1 trong 4 tổ hợp môn: Ngữ văn – Lịch sử - Đại lý; Ngữ văn – Toán – Lịch sử; Ngữ văn – Toán – Địa lý; Ngữ văn – Toán – Ngoại ngữ.
- Dự kiến quy mô tuyển sinh: 50 - 100 sinh viên/năm

4. Thời gian thiết kế/điều chỉnh chương trình đào tạo: 2020

PHẦN II: CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Về kiến thức

1.1. Khối kiến thức chung

- Có trình độ lý luận và kiến thức chuyên môn về lĩnh vực công tác xã hội; có kiến thức pháp luật liên quan đến công tác xã hội; có năng lực chuyên môn đối với từng lĩnh vực chuyên sâu trong công tác xã hội; nắm vững các nội dung, quy trình ứng dụng vào phân tích, xây dựng kế hoạch, quản lý, điều hành và hỗ trợ thực hiện tiến trình giải quyết vấn đề thuộc lĩnh vực công tác xã hội.
- Có kiến thức lý luận chính trị về triết học, kinh tế chính trị Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Có hiểu biết về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung, đối với lĩnh vực công tác xã hội nói riêng.
- Nắm được những kiến thức về cơ sở văn hóa Việt Nam.
- Hiểu biết về phương pháp luận nghiên cứu khoa học
- Có trình độ ngoại ngữ, tin học, giáo dục quốc phòng, giáo dục thể chất đạt chuẩn theo quy định.

1.2. Khối kiến thức cơ bản chung của nhóm ngành

- Nắm được kiến thức cơ bản về các lý thuyết và nghiên cứu của xã hội học

- Hiểu được những kiến thức cơ bản trong tâm lý học, tâm lý học phát triển và xã hội trong những nhóm đối tượng đặc thù của công tác xã hội.
- Nắm vững các kiến thức và phương pháp nghiên cứu cơ bản của các khoa học thuộc nhóm ngành (Xã hội học, Công tác xã hội, Nhân học, Tâm lý học);
- Có kiến thức cơ bản về khoa học phân tích hành vi của con người đặt trong môi trường xã hội;
- Nắm vững các kiến thức về truyền thông và dư luận xã hội;
- Có kiến thức cơ bản về tâm lý học phát triển và tôn giáo đại cương.

1.3. Khối kiến thức cơ sở ngành

- Nhận thức đúng về giới và bình đẳng giới để thực hiện vai trò của nhân viên xã hội trong thực tiễn
- Có kỹ năng giao tiếp nói chung và trong thực hành Công tác xã hội nói riêng.
- Nắm vững lịch sử hình thành và các lý thuyết kinh điển trong Công tác xã hội: lý thuyết nhu cầu, lý thuyết nhận thức - hành vi, lý thuyết sinh thái, lý thuyết phân tâm...;
- Hiểu được tổng nhu cầu và đặc điểm về các nhóm nhu cầu chính trong Công tác xã hội trong bối cảnh Việt Nam hiện nay: số lượng người cần giúp đỡ, bảo trợ, bảo hiểm, an sinh, trợ cấp, trợ giúp, cứu trợ...;
- Nắm vững kiến thức cơ bản về các cấp độ can thiệp xã hội: cá nhân, nhóm, cộng đồng và chính sách;
- Nắm vững và ứng dụng các phương pháp định tính và định lượng trong nghiên cứu cơ bản cũng như nghiên cứu can thiệp của Công tác xã hội;

1.4. Khối kiến thức chuyên ngành

- Những kiến thức về vai trò, chức năng, cấu trúc hệ thống an sinh xã hội và hệ thống dịch vụ xã hội được cung cấp ở mức cụ thể.
- Có kiến thức và kỹ năng tham vấn
- Có kiến thức về các phương pháp thực hành CTXH để vận dụng vào quá trình hỗ trợ các thân chủ khác nhau như cá nhân, gia đình, nhóm, tổ chức và cộng đồng.
- Có kiến thức và khả năng thực hiện công tác xã hội trong trường học
- Có vốn kiến thức cơ bản về tiếng Anh chuyên ngành để có thể tiếp tục học tập nâng cao khả năng ngoại ngữ phục vụ cho hoạt động công tác xã hội trong bối cảnh hội nhập quốc tế.
- Nắm vững những quy định, nội dung, quy trình và phương pháp nghiên cứu công tác xã hội cụ thể bao gồm cả những phương pháp nghiên cứu định lượng và định tính ở mức căn bản khi thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, đảm bảo khách quan, chính xác.
- Có kiến thức đầy đủ và hiểu rõ các nguyên tắc đạo đức của nhân viên CTXH đối với thân chủ, đồng nghiệp, cơ quan/tổ chức, xã hội và bản thân

- Có kiến thức về văn hóa, nghệ thuật để ứng dụng trong công tác xã hội đạt hiệu quả tốt.
- Nắm được những kiến thức của quản trị công tác xã hội tại các cơ quan, đơn vị thực hành công tác xã hội
- Có kiến thức về quản lý ca và một số kỹ năng, kỹ thuật trong thực hành công tác xã hội
- Hiểu biết về công tác xã hội trong một số lĩnh vực, nhóm đối tượng đặc thù và các phương pháp làm việc với họ.
- Có kiến thức tổ chức và quản lý dự án văn hóa – nghệ thuật trong thực hành công tác xã hội.
- Vận dụng kiến thức các phương pháp trong công tác xã hội để hỗ trợ những đối tượng yếu thế như người khuyết tật, người nhiễm HIV/AIDS...
- Có kiến thức, khả năng về diễn giảng, tổ chức các hoạt động tập thể phục vụ công tác xã hội.

1.5. Khối kiến thức thực tập và tốt nghiệp

- Kiến thức thực hành để ứng dụng vào bài tiểu luận/thi tốt nghiệp;
- Vận dụng được kiến thức các môn học để hoàn thiện khóa luận tốt nghiệp hoặc bài thi tốt nghiệp.

2. Về kỹ năng

2.1. Kỹ năng cứng

- Có kỹ năng thực hành về công tác xã hội; có khả năng thu thập, phân tích được thông tin nhằm giải quyết các vấn đề của cá nhân, gia đình, nhóm và cộng đồng.
- Có khả năng vận dụng chính sách nhằm biện hộ cho các quyền cơ bản của con người. Biết phương pháp để liên kết các cơ quan, tổ chức và mạng lưới trong xã hội để cung cấp các dịch vụ tốt nhất cho từng đối tượng.
- Khả năng thực hiện các kỹ năng quản trị công tác xã hội và hướng dẫn cho người lao động có khả năng làm việc trong môi trường mới. Khả năng phối hợp với các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội để triển khai, tổ chức, thực hiện các hoạt động công tác xã hội.
- Kỹ năng cơ bản để đảm bảo thực hiện được việc tham vấn cho cá nhân, nhóm và gia đình xử lý các vấn đề phát sinh, xung đột trong những môi trường cụ thể. Biết nghiên cứu và xây dựng các mô hình tiếp cận giúp đỡ đối tượng có vấn đề trong cuộc sống.
- Khả năng đánh giá, phát hiện các vấn đề trong cộng đồng, huy động nguồn lực phát triển cộng đồng, tham gia quản lý và thực hiện các dự án phát triển cộng đồng. Khả năng vận động, tham gia nghiên cứu xây dựng chính sách xã hội và các chính sách có liên quan;

2.2. Kỹ năng mềm

- Có kỹ năng làm việc theo nhóm; giao tiếp và tổ chức hoạt động tập thể;

- Kỹ năng quản lý, điều hành;
- Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, tin học.

3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ kết hợp với kiến thức văn hóa nghệ thuật vào thực hiện công tác xã hội.
- Có thể tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau, đặc biệt trên lĩnh vực văn hóa văn nghệ, tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Có khả năng đề xuất sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao trong đó có hoạt động văn hóa văn nghệ trong công tác xã hội, đưa ra kết luận về chuyên môn, nghiệp vụ và một số vấn đề kỹ thuật.
- Có khả năng lập kế hoạch, điều phối, làm việc nhóm phát huy trí tuệ tập thể; đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn về công tác xã hội, trong đó có lĩnh vực văn hóa, văn nghệ.
- Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề, nghiên cứu và đề xuất các ý kiến nhằm nâng cao chất lượng hoạt động công tác xã hội, tham mưu, trợ giúp cho các cơ quan quản lý về công tác xã hội.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Làm cán bộ, chuyên viên, nghiên cứu viên trong các cơ quan đơn vị thuộc ngành Lao động - Thương binh - Xã hội các cấp từ Trung ương đến địa phương;
- Cán bộ, chuyên viên làm việc độc lập tại các cơ quan, ban ngành, đoàn thể: Đoàn - Hội thanh niên, Hội phụ nữ, Công đoàn...
- Cán bộ văn hóa, xã hội tại các cơ quan xã, phường, thị trấn...
- Nhân viên công tác xã hội, kiểm huấn viên tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội cho các đối tượng khác nhau thuộc lĩnh vực: y tế, giáo dục, pháp luật, phúc lợi xã hội...
- Giảng viên về Công tác xã hội trong các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp...
- Nghiên cứu viên về Công tác xã hội trong các viện nghiên cứu, học viện, trung tâm...
- Nghiên cứu viên, chuyên viên, cán bộ dự án...trong các tổ chức phi chính phủ trong nước và nước ngoài;
- Làm việc độc lập với vai trò là nhân viên xã hội, kiểm huấn viên, nhà nghiên cứu hay cán bộ hoạch định chính sách xã hội.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Có khả năng tiếp tục học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các lớp học chuyên ngành:

- o Học sau đại học chuyên ngành Công tác xã hội;

- Học sau đại học chuyên ngành Tâm lý học;
- Học sau đại học chuyên ngành Quản lý giáo dục;
- Học sau đại học chuyên ngành Xã hội học;
- Học sau đại học chuyên ngành Tâm lý học trường học;
- Học sau đại học chuyên ngành Tâm lý học lâm sàng;
- Học sau đại học chuyên ngành Quản lý văn hóa.

6. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo:

- **Các chương trình:** Chương trình đào tạo cử nhân ngành công tác xã hội của trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh đạt chuẩn kiểm định AUN-QA.

- Tài liệu:

+ Bộ tài liệu hướng dẫn thực hành công tác xã hội dành cho cán bộ xã hội cấp cơ sở được biên soạn bởi Bộ Lao động – Thương binh – Xã hội và Unicef Việt Nam;

+ Đề án 32 của Chính phủ về phát triển nghề công tác xã hội ở Việt Nam giai đoạn 2010 đến 2020.

- **Chuẩn quốc tế:** Bộ tiêu chuẩn NASW về công tác xã hội (Hệ thống bộ tiêu chuẩn thực hành của Hiệp hội Công tác xã hội Mỹ).